

Số: 277/TB-UBND

Tân Hội, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Thủy sản và kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân xã Tân Hội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng

quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

UBND xã Tân Hội thông báo phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản và kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã Tân Hội (kèm theo quy trình).

UBND xã Tân Hội trân trọng thông báo công khai cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính được biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận: *Blank*

- VP UBND tỉnh (KS TTHC);
- CT, PCT UBND xã;
- TTPVHCC xã;
- Công khai trên trang TTĐT xã;
- Lưu: VT; TTPVHCC (lqminh).





**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH
VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HỘI**

(Kèm theo Thông báo số 277/TB-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026 của

Ủy ban nhân dân xã Tân Hội)

A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
2	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
3	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	
4	1.004656	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	
5	1.004478	Công bố mở cảng cá loại III	

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) (Mã TTHC: 1.003956). Tổng thời gian giải quyết TTHC là 35 ngày làm việc (280 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	- Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. - Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Công chức TN&TKQ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: - Công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>. - Chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	04 giờ	01 bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 74/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản
B2	- Chuyên viên phụ trách tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã trình Lãnh đạo UBND cấp xã, phát hành văn bản trả hồ sơ. Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý Chuyên viên được phụ trách tham mưu Phòng chuyên môn cấp xã trình UBND cấp xã thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban	Chuyên viên phụ trách	16 giờ	Văn bản trả hồ sơ (nếu không đủ điều kiện giải quyết) hoặc dự thảo Thông báo

	nhân dân cấp xã, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi dự kiến thực hiện đồng quản lý.			
B3	Thẩm định hồ sơ: Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thực hiện thẩm định hồ sơ: - Báo cáo thẩm định; Thành lập đoàn và tổ chức kiểm tra thực tế; lấy ý kiến của các đơn vị liên quan; Dự thảo tờ trình; Dự thảo Quyết định trình phê duyệt.	Chuyên viên phụ trách	180 giờ	Hồ sơ kèm theo, Báo cáo, dự thảo quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định
B4	Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra: Nếu đồng ý: Phê duyệt hoặc văn bản trả lời. Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo phòng	48 giờ	Hồ sơ kèm theo, Báo cáo, dự thảo quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định
B5	Văn thư đóng dấu, số hoá hồ sơ và chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã	Văn thư Phòng chuyên môn	04 giờ	Hồ sơ kèm theo, Quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định
B6	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ và ký duyệt quyết định	Lãnh đạo UBND cấp xã	20 giờ	Quyết định phê duyệt hoặc Văn bản trả hồ sơ
B7	- Văn thư UBND cấp xã: - Đóng dấu, gắn chữ ký số.	Văn thư UBND cấp xã	08 giờ	Quyết định phê duyệt hoặc Văn bản trả hồ sơ

	- Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.			
B8	Công chức TN&TKQ: - Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	Giờ hành chính	Quyết định phê duyệt hoặc Văn bản trả hồ sơ

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (trên địa bàn quản lý) (Mã TTHC: 1.004498). Tổng thời gian giải quyết TTHC là 35 ngày làm việc (280 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Công chức TN&TKQ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí <i>(nếu có)</i> . - Chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	04 giờ	01 bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 74/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản

B2	Chuyên viên phụ trách tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã trình Lãnh đạo UBND cấp xã, phát hành văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý Chuyên viên được phụ trách tham mưu Phòng chuyên môn cấp xã trình UBND cấp xã thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi thực hiện đồng quản lý.	Chuyên viên phụ trách	16 giờ	Văn bản trả hồ sơ (nếu không đủ điều kiện giải quyết) hoặc dự thảo Thông báo
B3	Thẩm định hồ sơ: Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ thực hiện thẩm định hồ sơ: - Báo cáo thẩm định; - Thành lập đoàn và tổ chức kiểm tra thực tế; lấy ý kiến của các đơn vị liên quan; - Dự thảo tờ trình; - Dự thảo Quyết định trình phê duyệt.	Chuyên viên phụ trách	180 giờ	Hồ sơ kèm theo, Báo cáo, dự thảo quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định
B4	Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra: Nếu đồng ý: Phê duyệt hoặc văn bản trả lời. Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo phòng	48 giờ	Hồ sơ kèm theo, Báo cáo, dự thảo quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định

B5	Văn thư đóng dấu, số hoá hồ sơ và chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã	Văn thư Phòng chuyên môn	04 giờ	Hồ sơ kèm theo, Quyết định thành lập đoàn; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định
B6	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ và ký duyệt quyết định	Lãnh đạo UBND cấp xã	20 giờ	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc Văn bản trả hồ sơ
B7	Văn thư UBND cấp xã: Đóng dấu, gắn chữ ký số. Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã	08 giờ	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc Văn bản trả hồ sơ
B8	Công chức TN&TKQ: Vào sổ theo dõi. Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	Giờ hành chính	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc Văn bản trả hồ sơ

3. Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng (Mã TTHC: 1.004680). Tổng thời gian giải quyết TTHC là 07 ngày làm việc (56 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
----	----------	-------------	-----------	-------------------

B1	Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Công chức TN&TKQ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>. Chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	04 giờ	01 bộ hồ sơ theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 33/2026/TT-BNNMT ngày 04/8/2026 Mẫu số 07 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT
B2	Chuyên viên phụ trách tiếp nhận và xử lý hồ sơ: - Thẩm định thành phần hồ sơ. Thành lập Đoàn kiểm tra tại Cơ sở và Lập biên bản kiểm tra thực tế (nếu cần). Dự thảo Giấy xác nhận hoặc Dự thảo văn bản trả lời lý do không cấp Giấy xác nhận.	Chuyên viên phụ trách	32 giờ	Văn bản trả hồ sơ (nếu không đủ điều kiện giải quyết) hoặc dự thảo Quyết định thành lập đoàn, dự thảo Giấy xác nhận theo mẫu số 08 Phụ lục IV, Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT
B3	Xem xét, phê duyệt trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	Lãnh đạo Phòng phụ trách	08 giờ	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ
B4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ và ký duyệt giấy xác nhận	Lãnh đạo UBND cấp xã	08 giờ	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ

B5	Văn thư UBND cấp xã: Đóng dấu, gắn chữ ký số. Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã	04 giờ	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ
B6	Công chức TN&TKQ: Vào sổ theo dõi. Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	Giờ hành chính	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ

4. Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên (Mã TTHC: 1.004656). Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. - Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Công chức TN&TKQ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí (nếu có). - Chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	04 giờ	01 bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 74/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản

B2	Chuyên viên phụ trách tiếp nhận và xử lý hồ sơ: Thẩm định thành phần hồ sơ. Soạn thảo Giấy xác nhận hoặc Soạn thảo văn bản trả lời lý do không cấp GXN. - Trình lãnh đạo UBND cấp xã xem xét.	Chuyên viên phụ trách	24 giờ	Văn bản trả hồ sơ (nếu không đủ điều kiện giải quyết) hoặc dự thảo Quyết định thành lập đoàn, dự thảo GXN
B3	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ và ký duyệt GXN	Lãnh đạo UBND cấp xã	8 giờ	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ
B4	Văn thư UBND cấp xã: Đóng dấu, gắn chữ ký số. Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã	04 giờ	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ
B5	Công chức TN&TKQ: Vào sổ theo dõi. Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	Giờ hành chính	GXN hoặc Văn bản trả hồ sơ

5. Công bố mở cổng cá loại III (Mã TTHC: 1.004478). Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
----	----------	-------------	-----------	-------------------

B1	Tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Công chức TN&TKQ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Công chức TN&TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí (nếu có). Chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	04 giờ	01 bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026
B2	Chuyên viên phụ trách tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Nếu hồ sơ đúng quy định tiến hành tham mưu tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá. Trường hợp đủ điều kiện tham mưu UBND cấp xã quyết định công bố mở cảng cá. - Trường hợp không cấp, dự thảo bản trả lời và nêu rõ lý do.	Chuyên viên phụ trách	16 giờ	Văn bản trả hồ sơ (nếu không đủ điều kiện giải quyết) hoặc dự thảo Quyết định công bố Mẫu số 02.CC Phụ lục XII - Thông tư số 02/2026/TTBNNMT ngày 01/01/2026
B3	Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra: Nếu đồng ý: Phê duyệt hoặc văn bản trả lời. Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Hồ sơ kèm theo; dự thảo Quyết định công bố hoặc Văn bản trả hồ sơ
B4	Văn thư đóng dấu, số hoá hồ sơ và chuyển hồ sơ Văn phòng UBND cấp xã	Văn thư Phòng chuyên môn	04 giờ	Dự thảo Quyết định công bố hoặc Văn bản trả hồ sơ (hồ sơ kèm theo)

B5	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ: Nếu đồng ý: Phê duyệt hoặc văn bản trả lời. Nếu không đồng ý: chuyển về Phòng chuyên môn.	Lãnh đạo UBND cấp xã	08 giờ	Quyết định công bố hoặc văn bản trả lời
B6	<i>Văn thư UBND cấp xã:</i> Đóng dấu, gắn chữ ký số. Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư UBND cấp xã	04 giờ	Quyết định công bố hoặc văn bản trả lời
B7	Công chức TN&TKQ: Vào sổ theo dõi. Tra kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC cấp xã	Giờ hành chính	Quyết định công bố hoặc văn bản trả lời